

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:41 /2019/ HNGĐ-ST

Ngày 30 tháng 8 năm 2019

V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU- TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1- Bà **Nguyễn Thị Bích Tuyên**.

2- Bà **Dur Thị Út**.

*Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Chi**, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Lý Thế Dung** – Kiểm sát viên.*

Vào ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 242/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp “Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXX-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Chị **Sơn Thị H**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp V, xã Đ, huyện P, tỉnh Bạc Liêu

*Bị đơn: Anh **Danh Chí D**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số A ấp G, xã T, thành phố S, tỉnh Bạc Liêu.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Lâm Thị O**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số A ấp G, xã T, thành phố S, tỉnh Bạc Liêu

(Chị H, anh D, bà O có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện ngày 13/5/2019, quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay chị Sơn Thị H là nguyên đơn trong vụ án trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh Danh Chí D tự nguyện chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn theo qui định pháp luật vào năm 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về chung sống tại nhà chồng tại A ấp G, xã T, thành phố S cho đến khoảng tháng 06/2018 thì chị về nhà mẹ ruột ở do mâu thuẫn với chồng. Lí do vợ chồng chị phát

sinh mâu thuẫn là do chồng chị không quan tâm đến vợ con, khi vợ chồng cãi nhau thì chồng chị có đánh chị. Tháng 08/2018, chị đã nộp đơn xin ly hôn đến Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu nhưng sau đó đã rút đơn ly hôn và Tòa án đã thông báo trả đơn khởi kiện, lí do rút đơn là vì chị muốn vợ chồng có thời gian hàn gắn tình cảm, xem có thể chung sống hạnh phúc lại được không. Tuy nhiên, thực tế sau khi rút đơn về vợ chồng chị vẫn không hàn gắn tình cảm được. Chị thấy rằng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh D.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh D có 01 con chung là cháu Danh Hoàng Y, sinh ngày 09/10/2015 (hiện cháu Y đang sống cùng chị H). Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu Y yêu cầu anh D đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ. Tại phiên tòa hôm nay, chị H yêu cầu anh D đóng góp nuôi con theo qui định pháp luật, cụ thể chị yêu cầu anh D cấp dưỡng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu tương đương với 745.000đ.

- Về tài sản chung: Vợ chồng chị có tài sản chung là 15 chỉ vàng 24K gởi mẹ chồng là bà Lâm Thị O giữ. Tại đơn khởi kiện chị yêu cầu bà O trả lại cho chị và anh D số vàng này. Tại phiên tòa hôm nay chị H rút lại yêu cầu bà O trả cho vợ chồng chị 15 chỉ vàng 24K.

- Về nợ chung: Trong thời gian chung sống chị và anh D không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay bị đơn là anh Danh Chí D trình bày:

-Về hôn nhân: Năm 2014 anh và chị H tự nguyện chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn theo qui định pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng anh về chung sống tại nhà anh tại số A ấp G, xã T, thành phố S cho đến khoảng tháng 06/2018 thì chị H về nhà mẹ ruột cho đến nay. Vợ chồng chung sống nhiều khi có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau qua lại nhưng mâu thuẫn không trầm trọng và anh không có đánh vợ anh. Năm 2018, chị H có nộp đơn xin ly hôn với anh tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu và sau đó rút đơn lại. Từ sau khi chị H rút đơn thì anh đã tìm mọi cách để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị H vẫn không đồng ý về chung sống với anh. Thực tế là vợ chồng anh đã sống ly thân khoảng 01 năm nay.

-Về con chung: Trong thời gian chung sống anh và chị H có 01 con chung là cháu Danh Hoàng Y, sinh ngày 09/10/2015 (hiện cháu Y đang sống cùng chị H). Trường hợp nếu phải ly hôn, anh đồng ý giao cháu Y cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và anh đồng ý cấp dưỡng cho cháu Y mỗi tháng 745.000đ cho đến khi cháu Duy đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Trong thời gian chung sống anh và chị H có gởi mẹ anh là bà Lâm Thị O 15 chỉ vàng 24K, sau khi chị H về nhà mẹ ruột thì anh đã lấy lại số vàng này và đã chi xài hết nên hiện tại vợ chồng anh không còn tài sản chung.

- Về nợ chung: Trong thời gian chung sống anh và chị H không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lâm Thị O trình bày: Vợ chồng anh D, chị H có gởi bà giữ hộ 15 chỉ vàng 24K. Sau khi con dâu bà là chị H bỏ nhà đi cách đây khoảng 01 năm thì con trai bà là anh D đã lấy lại 15 chỉ vàng 24K. Hiện tại bà không còn giữ vàng của vợ chồng anh D, chị H nữa. Do đó, bà không đồng ý trả lại cho chị H, anh D 15 chỉ vàng 24K như chị H yêu cầu.

* *Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:*

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ theo thủ tục tố tụng và các văn bản có liên quan nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát xét thấy bảo đảm đủ điều kiện và hợp pháp. Các đương sự chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

+ Về hôn nhân: Chị H và anh D chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Năm 2018 do mâu thuẫn vợ chồng nên chị H có nộp đơn ly hôn nhưng sau đó đã rút đơn lại để có thời gian hàn gắn tình cảm vợ chồng. Thực tế là hơn 01 năm nay, chị H, anh D đã sống ly thân. Nay chị H xin ly hôn, anh D không đồng ý ly hôn tuy nhiên thấy rằng tình trạng hôn nhân giữa anh chị đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H xin ly hôn với anh D.

+ Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh D, chị H là giao cháu Danh Hoàng Y, sinh ngày 09/10/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và hàng tháng anh D có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con 745.000đ cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Tại phiên tòa hôm nay, chị H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể chị không yêu cầu bà O trả cho vợ chồng chị 15 chỉ vàng 24K, do đó đề nghị Tòa án đình chỉ phần yêu cầu này của chị H.

+ Về nợ chung: Chị H, anh D thống nhất xác định trong thời gian chung sống anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; ý kiến của đương sự; quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là chị Sơn Thị H kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn là anh Danh Chí D nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh D có địa chỉ tại ấp

G, xã T, thành phố S, tỉnh Bạc Liêu nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ kiện:

[3.1] Về hôn nhân: Năm 2014, chị H và anh D tự nguyện chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn theo qui định pháp luật nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Xét việc chị H yêu cầu ly hôn cũng như việc anh D không đồng ý ly hôn, Hội đồng xét xử thấy rằng chị H, anh D đều thống nhất xác định giữa vợ chồng đã có xảy ra mâu thuẫn và chị H, anh D đã sống ly thân từ hơn 01 năm nay. Hơn nữa, năm 2018 chị H đã từng nộp đơn yêu cầu ly hôn với anh D, sau đó rút lại yêu cầu ly hôn. Từ đó, có thể thấy rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng chị H, anh D là có xảy ra trên thực tế, đến nay giữa anh D và chị H vẫn không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, xử cho chị Sơn Thị H được ly hôn với anh Danh Chí D.

[3.2] Về con chung: Anh D, chị H thống nhất xác định trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung cháu Danh Hoàng Y, sinh ngày 09/10/2015. (hiện cháu Y đang sống cùng chị H). Khi ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Y, yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 745.000đ cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi và anh D đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận của chị H và anh D là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung:

Về tài sản chung: Tại phiên tòa hôm nay chị H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể chị rút lại yêu cầu bà Lâm Thị O phải có trách nhiệm trả cho chị và anh D 15 chỉ vàng 24K. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

Về nợ chung: Chị H, anh D thống nhất xác định trong thời gian chung sống anh chị không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về án phí:

Chị H yêu cầu ly hôn với anh D nên chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

-Áp dụng khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về hôn nhân: Xử cho chị Sơn Thị H được ly hôn với anh Danh Chí D.

2/. Về con chung: Giao cháu Danh Hoàng Y, sinh ngày 09/10/2015 cho chị Sơn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu Y đang sống cùng chị H). Anh Danh Chí D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Từ tháng 9 năm 2019 hàng tháng anh Danh Chí D phải có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng cho cháu Danh Hoàng Y, sinh ngày 09/10/2015 mỗi tháng 745.000đ cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4/. Về nợ chung: Không có.

5/. Về tài sản chung: Chấp nhận việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị H

Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị H về yêu cầu bà Lâm Thị O phải có trách nhiệm trả cho chị H và anh D 15 chỉ vàng 24K.

6/. Về án phí: Chị Sơn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị H đã nộp 984.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000622 ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, khấu trừ tiền án phí phải nộp chị H được hoàn 684.000 đồng.

Anh Danh Chí D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- THA TP. Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng kí kết hôn;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án.

Đã ký

Tăng Trần Quỳnh Phương